

SOẠN VĂN 7 LÀM THƠ LỤC BÁT

I. Luật thơ lục bát

1. Đọc kĩ câu ca dao: SGK ngữ văn 7

2. Trả lời câu hỏi

a. Cặp câu thơ lục bát:

- Dòng đầu : 6 tiếng

- Dòng sau : 8 tiếng

b. Cặp lục bát được sắp xếp theo mô hình dưới:

1	2	3	4	5	6	7	8
Anh (B)	đi (B)	anh (B)	nhớ (T)	quê (B)	nhà (V)		
Nhớ (T)	canh (B)	rau (B)	muống (T)	nhớ (T)	cà (V)	dầm (B)	tương (B)
Nhớ (T)	ai (B)	dãi (T)	nắng (T)	dầm (B)	sương (V)		
Nhớ (T)	ai (B)	tát (T)	nước (T)	bên (B)	đường (V)	hôm (B)	nao (B)

c. Nếu tiếng thứ 6 là thanh huyền (trâm) thì tiếng thứ 8 sẽ là thanh ngang (bổng) hoặc ngược lại.

d. Luật thơ lục bát:

- Số câu : tối thiểu là 2, câu lục có 6 tiếng, câu bát có 8 tiếng.

- Các tiếng chẵn : 2,4,6,8 bắt buộc phải đúng luật :

+ Câu lục : B – T – B

+ Câu bát : B – T – B – B

- Các tiếng lẻ : 1,3,5,7 không bắt buộc phải đúng luật.

- Vần :

+ Tiếng thứ 6 câu lục vần với tiếng thứ 6 câu bát.

+ Tiếng thứ 8 câu bát mở ra một vần mới, vần này vần với tiếng thứ 6 của câu lục và tiếng thứ 6 câu bát tiếp theo. Các vần này thường là thanh bằng.

- Nhịp :

+ Câu lục : nhịp 2/2/2 ; 2/4 ; 3/3

+ Câu bát : 2/2/2 ; 4/4 ; 3/5 ; 2/6.



II. Luyện tập

Câu 1: Điền từ:

(1): như là

(2): vững bền mai sau

(3): cây xòe bóng nắng cùng em tròn tròn

Lý do điền từ:

+ Hợp về nghĩa

+ Hợp về vần

Câu 2:

- Hai câu lục bát sai vì không đúng nguyên tắc hiệp vần, và luật bằng trắc.

- Sửa lại là:

+ (1) thay bông bằng xoài

+ (2) thay tiến lên hàng đầu thành trở thành trò ngoan